

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tên chương trình : Đào tạo Thạc sĩ Quản lý kinh tế
Trình độ đào tạo : Thạc sĩ
Ngành đào tạo : Quản lý kinh tế
Loại hình đào tạo : Chính quy
Mã số : 83 10 110

(Ban hành kèm theo Quyết định số 316 /QĐ-ĐHHV ngày 07/4/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương)

1. Nội dung chương trình đào tạo

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại giờ tín chỉ		Tự học, tự nghiên cứu	Học phần học trước
				LT	BT,TH, TL		
I		Kiến thức chung	6				
1	LC1428	Triết học Phylosophy	4	40	40	120	
2	NN1223	Tiếng Anh English	2	20	20	60	
II		Kiến thức chuyên ngành	36				
II.1		Bắt buộc	26				
3	QK1201	Luật kinh tế nâng cao Advanced Business Law	2	20	20	60	
4	QK2202	Kinh tế vi mô ứng dụng Applied Microeconomics	2	20	20	60	
5	QK2203	Kinh tế vĩ mô ứng dụng Applied Macroeconomics	2	20	20	60	
6	QK2204	Phân tích kinh tế Economic Analysis	2	20	20	60	
7	QK2206	Kinh tế phát triển nâng cao Advanced development Economics	2	20	20	60	
8	QK2209	Chính sách công Public Policy	2	20	20	60	
9	QK2218	Khoa học quản lý nâng cao Science of Advanced Management	2	20	20	60	
10	QK2219	Quản lý nhà nước về kinh tế nâng cao Advanced State Management in Economics	2	20	20	60	

11	QK2221	Quản lý nhà nước đối với vùng lãnh thổ The state management of territory	2	20	20	60	
12	QK2223	Quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu The state management of natural resources, environment, and climate change.	2	20	20	60	
13	QK2226	Quản lý tài chính công Public finance management	2	20	20	60	
14	QK2141	Chuyên đề: Quản lý hành chính Topic: Administration management	1	10	10	30	
15	QK2142	Chuyên đề: Kỹ năng viết báo cáo khoa học Topic: Scientific Reports Writing Skills	1	10	10	30	
16	QK2143	Chuyên đề: Kỹ năng thuyết trình Topic: Presentation Skills	1	10	10	30	
17	QK2144	Chuyên đề: Kỹ năng soạn thảo văn bản Topic: Writing skills	1	10	10	30	
II.2		<i>Tự chọn (Chọn 5 học phần)</i>	10				
18 19 20 21 22	QK2205	Đầu tư phát triển Development Investment	2*	20	20	60	
	QK2208	Kế toán phục vụ lãnh đạo Accounting for Leaders	2*	20	20	60	
	QK2225	Quản lý nhân lực Human resource management	2*	20	20	60	
	QK2227	Quản trị rủi ro Risk management	2*	20	20	60	
	QK2237	Quản trị doanh nghiệp nâng cao Advanced Enterprise Management	2*	20	20	60	
	QK2240	Chuỗi giá trị và ứng dụng trong quản lý kinh tế Value chain and Application in economic management	2*	20	20	60	
	TG1241	Tâm lý lãnh đạo Psychology for Leaders	2*	20	20	60	
	QK2245	Quy hoạch phát triển	2*	20	20	60	

		Development Planning					
III		Thực tập, thực tế, đề án tốt nghiệp	18				
23	QK2222	Seminar: Thực tế quản lý kinh tế địa phương và trong doanh nghiệp Seminar: Practical Management in Local Government and Enterprises	2		60	60	
24	QK2746	Thực tập Internship	7				
25	QK2947	Đề án tốt nghiệp Graduation thesis	9				
Tổng:			60				

2. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ			
				1	2	3	4
I		Kiến thức chung	6				
1	LC1428	Triết học Phylosophy	4	4			
2	NN1223	Tiếng Anh English	2	2			
II		Kiến thức chuyên ngành	36				
3	QK1201	Luật kinh tế nâng cao Advanced Business Law	2		2		
4	QK2202	Kinh tế vi mô ứng dụng Applied Microeconomics	2	2			
5	QK2203	Kinh tế vĩ mô ứng dụng Applied Macroeconomics	2	2			
6	QK2204	Phân tích kinh tế Economic Analysis	2	2			
7	QK2206	Kinh tế phát triển nâng cao Advanced development Economics	2	2			
8	QK2209	Chính sách công Public Policy	2		2		
9	QK2218	Khoa học quản lý nâng cao Science of Advanced Management	2	2			
10	QK2219	Quản lý nhà nước về kinh tế nâng cao Advanced State Management in Economics	2		2		
11	QK2221	Quản lý nhà nước đối với vùng lãnh thổ The state management of territory	2		2		
12	QK2223	Quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu The state management of natural	2		2		

		resources, environment, and climate change.					
13	QK2226	Quản lý tài chính công Public finance management	2		2		
14	QK2141	Chuyên đề: Quản lý hành chính Topic: Administration management	1		1		
15	QK2142	Chuyên đề: Kỹ năng viết báo cáo khoa học Topic: Scientific Reports Writing Skills	1		1		
16	QK2143	Chuyên đề: Kỹ năng thuyết trình Topic: Presentation Skills	1			1	
17	QK2144	Chuyên đề: Kỹ năng soạn thảo văn bản Topic: Writing skills	1			1	
18		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 1	2*			2	
19		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 2	2*			2	
20		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 3	2*			2	
21		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 4	2*			2	
22		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 5	2*			2	
III		Thực tập, thực tế, đề án tốt nghiệp	18				
17	QK2222	Seminar: Thực tế quản lý kinh tế địa phương và trong doanh nghiệp Seminar: Practical Management in Local Government and Enterprises	2				2
18	QK2746	Thực tập Internship	7				7
19	QK2947	Đề án tốt nghiệp Graduation thesis	9				9
Tổng:			60	16	14	12	18

HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Công Kiên